

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO;**  
**DÂN TỘC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ, UBND CẤP XÃ**  
(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       / 11 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ**

| STT | Tên thủ tục                                                                                                                 | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm thực hiện   | Phí, lệ phí | Thực hiện DV BCCI | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                             | Mức độ cung cấp DVCTT |          | DVCC TT trực tuyến |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|-------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|--------------------|
|     |                                                                                                                             |                                                  |                      |             |                   |                                                                                                                                                                            | Toàn trình            | Một phần |                    |
| I   | LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO                                                                                               |                                                  |                      |             |                   |                                                                                                                                                                            |                       |          |                    |
| 1   | Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xoá án tích (1.012659.H42) | 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm PVHCC tỉnh | Không       | x                 | - Luật tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016;<br>- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. |                       | x        |                    |
| 2   | Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (1.014339.H42)                            | 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm PVHCC tỉnh | Không       | x                 |                                                                                                                                                                            | x                     |          |                    |

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

| STT | Tên thủ tục                                                 | Thời hạn giải quyết                              | Địa điểm thực hiện          | Phí, lệ phí | Thực hiện DV BCCI | Căn cứ pháp lý                                                             | Mức độ cung cấp DVCTT |          | DV cung cấp TTTT |
|-----|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------|-------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|------------------|
|     |                                                             |                                                  |                             |             |                   |                                                                            | Toàn trình            | Một phần |                  |
| I   | LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO                               |                                                  |                             |             |                   |                                                                            |                       |          |                  |
| 1   | Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung (1.012590.H42) | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm PVHCC UBND cấp xã | Không       | x                 | - Luật tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016;<br>- Nghị định số 95/2023/NĐ- |                       | x        |                  |

|                            |                                                                                              |                                                  |                             |       |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |   |   |  |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------|-------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|
| 2                          | Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (1.012585.H42) | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm PVHCC UBND cấp xã | Không | x | CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ;<br>- Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.                                                                                                                                                                                             | x |   |  |
| <b>II LĨNH VỰC DÂN TỘC</b> |                                                                                              |                                                  |                             |       |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |   |   |  |
| 1                          | Thủ tục công nhận người có uy tín (1.012222.H42)                                             | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm PVHCC UBND cấp xã | Không | x | - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ<br>- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.<br>- Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ. |   | x |  |
| 2                          | Thủ tục đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (1.012223.H42)            | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Trung tâm PVHCC UBND cấp xã | Không | x | - Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.                                                                                                                                         |   | x |  |